

Số: ~~187~~2 /CV-CNTTPTQĐ

Đại Phúc, ngày 10 tháng 9 năm 2026

V/v niêm yết công khai phương án bồi
thường, hỗ trợ và đăng tải trên Cổng thông
tin điện tử của UBND cấp xã La Bằng

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã La Bằng;
- 13 hộ dân ảnh hưởng dự án (Có danh sách kèm theo).

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên nghị quyết ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn Tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 13/2/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định về việc áp dụng xác định giá đất đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã La Bằng, cơ sở xóm tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ tới các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Khu dân cư số 2 Tiên Hội - địa phận xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời niêm yết phương án tại Trụ sở Ủy ban nhân

dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng thời gian là 10 ngày.

1. Thành phần:

- Đại diện Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II;
- Đại diện lãnh đạo UBND xã La Bằng;
- Đại diện Phòng kinh tế xã La Bằng;
- Trưởng xóm, Bí thư xóm Phố Dầu, xã La Bằng;
- Các hộ dân bị ảnh hưởng (có danh sách các hộ dân mời công khai và phương án công khai niêm yết chi tiết kèm theo tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng).

2. Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 9 năm 2026.

3. Địa điểm: Nhà văn hoá xóm Trung Na (NVH xóm Phố Dầu cũ). Kính nhờ UBND xã La Bằng chuẩn bị giúp hội trường và mời các thành phần ở xã, xóm và các hộ dân đến làm việc.

Đề nghị các thành phần tham dự hội nghị theo đúng thời gian và địa điểm như trên. Đề nghị UBND xã La Bằng đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã La Bằng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm PTQĐ tỉnh;
- Lưu: VT-CNTTPTQĐ khu vực II.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Tuấn

DANH SÁCH HỌ DÂN VÀ PHƯƠNG ÁN DỰ TOÁN BỒI THƯỜNG CÔNG KHAI NIÊM YẾT

Dự án: Bồi thường GPMB Khu dân cư số 2 xã Tiên Hội

Địa phận: xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Công văn số 487/GV-CNTTP/ĐD ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Chi nhánh trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II)

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường Bồi thường đất	Bồi thường Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường Bồi thường thiệt hại về tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Hỗ trợ đối với đất nông nghiệp cùng thửa đất ở	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
a	b	d	l	2	3	4	5	6		7	8	9=2+3+...+8	10
1	Ông Nguyễn Minh Thành	Xóm Hợp Tiến, xã Đại Phúc	393,0	30.654.000	932.400	13.957.920	88.425.000	3.930.000	-	1.965.000	13.507.200	153.371.520	
2	Ông Nguyễn Văn Bang và bà Trần Thị Cậy	Xóm Trung Na, xã La Bằng	128,8	9.531.200	5.307.000	66.532.299	23.184.000	1.288.000	206.080.000	644.000	10.130.400	322.696.899	
3	Ông Nguyễn Văn Điệp	Xóm Trung Na, xã La Bằng	80,9	5.986.600	7.394.882	21.514.802	14.562.000	809.000	129.440.000	404.500	13.507.200	193.618.983	
4	Ông Nguyễn Văn Phán	Xóm Trung Na, xã La Bằng	8,2	606.800	-	-	1.476.000	82.000	-	41.000	23.637.600	25.843.400	
5	Ông Trần Văn Huân	Xóm trung Na, xã La Bằng	445,2	34.725.600	4.008.000	-	100.170.000	4.452.000	-	2.226.000	13.507.200	159.088.800	
6	Ông Nguyễn Thành Đô và bà Liêu Thị Hường	Xóm Trung Na, xã La Bằng	168,9	12.498.600	8.695.000	150.034.103	30.402.000	1.689.000	270.240.000	844.500	10.130.400	484.533.603	
7	Ông Nguyễn Nhật Thành	Xóm Đình, xã Đại Phúc	7,0	518.000	9.024.000	29.846.620	1.260.000	70.000	5.250.000	35.000	3.376.800	49.380.420	
8	Bà La Thị Mẫn	Xóm Đình, xã Đại Phúc	766,0	59.748.000	30.640.000	54.255.770	172.350.000	7.660.000	-	3.830.000	20.260.800	348.744.570	
9	Ông Nguyễn Xuân Trường và bà Bằng Thị Thuận	Xóm Trung Na, xã La Bằng	1.487,0	115.986.000	115.500.000	29.334.112	334.575.000	14.870.000	-	7.435.000	40.521.600	658.221.712	
10	Bà Nguyễn Thị Thuỷ Ông Trần Văn Huân Ông Trần Văn Ân Bà Trần Thị Hương Bà Trần Thị Hoa	Xã La Bằng Xã La Bằng Xã La Bằng Xã La Bằng Xã Đại Từ	5.737,6	437.177.300	157.061.354	245.778.519	1.188.870.900	57.376.000	480.600.000	28.688.000	40.521.600	2.636.073.673	

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Địa chỉ (Nơi thường trú hoặc nơi ở hiện nay)	Diện tích đất (m2)	Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Bồi thường thiệt hại về tài sản	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	Hỗ trợ đối với đất nông nghiệp cùng thửa đất ở	Thưởng BGMB đất Nông nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
11	Bà Bùi Thị Phương	Xóm Trung Na, xã La Bằng	74,4	5.505.600	6.250.000	188.400.509	13.392.000	744.000	55.800.000	372.000	16.884.000	287.348.109	
12	Bà Nguyễn Hương Thơm	Xóm Trung Na, xã La Bằng				62.356.351						62.356.351	
13	Ông Nhữ Quang Sơn và bà Vũ Thị Ngân	Xóm Trung Na, xã La Bằng			1.397.000	27.615.000						29.012.000	
	Tổng cộng		9.297,0	712.937.700	346.209.635	889.626.006	1.968.666.900	92.970.000	1.147.410.000	46.485.000	205.984.800	<u>5.410.290.041</u>	